TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 43/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 11-7-2023
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Huệ
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Văn Vinh
2. Ông Phạm Bá Luyến

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Hải Anh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Nga Sơn.

*- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn** tham gia phiên tòa*:
Bà: Trịnh Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nga Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 42/2023/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2023 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2023/QĐXX-ST, ngày 30 tháng 5 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 36/2023/QĐST-HNGĐ, ngày 21 tháng 6 năm 2023, giữa:

1/ Nguyên đơn: Anh Mai Thế Đức - Sinh năm 1995
Địa chỉ: Thôn 1, xã Nga Tiến, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa (có mặt)
2/ Bị đơn: Chị Bùi Thị Thúy - Sinh năm 1998
Địa chỉ: Thôn 1, xã Nga Tiến, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa, (có mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 21/02/2023 và bản tự khai, nguyên đơn anh Mai Thế Đức trình bày: anh và chị Bùi Thị Thúy kết hôn với nhau vào ngày 28/12/2018, trên cơ sở tự nguyện, được UBND xã Thành Long, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa cấp đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống đến năm 2022, thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân: do tính tình vợ chồng không hòa hợp, không có tiếng nói chung. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 9 năm 2022 đến nay. Bản thân anh cũng mong vợ chồng về đoàn tụ, nhưng chị Thúy không muốn trở về. Chị Thúy muốn anh trả lại tự do cho chị. Trong thời gian sống ly thân anh và chị Thúy không còn quan tâm gì đến nhau. Anh xét thấy cuộc sống chung vợ chồng không thể tiếp tục duy trì, anh đề nghị được ly hôn chị Thúy theo quy định; về con: vợ chồng có 01 con chung là Mai Thế Quang Minh, sinh ngày 03/6/2019. Từ khi chị Thúy không chung sống cùng anh, con ở với anh và ông bà nội, chị Thúy ít về thăm con.Sau ly hôn anh đề nghị được trực tiếp nuôi cháu, không yêu cầu chị Thúy cấp dưỡng nuôi con chung; Về tài sản: anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn chị Bùi Thị Thúy: về hôn nhân trong cuộc sống do mâu thuẫn phát sinh, vợ chồng không cùng lối sống, không thể cùng nhau trong cuộc hôn nhân này. Anh Đức ngăn cản không cho mẹ con lên ngoại, anh còn đánh đập, chửi bới, xúc phạm chị. Anh Đức đề nghị ly hôn, chị đồng ý. Về con: chị đề nghị được nuôi con, không yêu cầu anh Đức cấp dưỡng nuôi con chung; về tài sản chị không yêu cầu.

Vụ án có liên quan đến người chưa thành niên, Tòa án đã tiến hành xác minh nguyên nhân phát sinh tranh chấp theo đúng quy định tại khoản 3 Điều 208 của Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS).

Tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, các đương sự không thống nhất được nội dung giải quyết. Vì vậy,Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử theo quy định.

Mặc dù chị Thúy đã được triệu tập hợp lệ lần thứ nhất, nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử (HĐXX) quyết định hoãn phiên tòa.

Tại phiên tòa hôm nay, anh Đức, chị Thúy vẫn giữ nguyên nội dung yêu cầu.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn phát biểu ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của BLTTDS quy định; bị đơn chưa chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định.

- Về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Mai Thế Đức và chị Bùi Thị Thúy.Về con: giao cháu Mai Thế Quang Minh, sinh ngày 03/6/2019 cho anh Đức trực tiếp nuôi dưỡng; chị Thúy không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Về án phí: anh Đức phải chịu án phí DSST theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến trình bày của đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

* Về thủ tục tố tụng: Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

* Về nội dung:

[1] Về hôn nhân: anh Mai Thế Đức và chị Bùi Thị Thúy kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do vợ chồng tính tình không hòa hợp, xảy ra xung đột, không có tiếng nói chung. Vợ chồng sống ly thân từ năm 2022 đến nay. Anh Đức yêu cầu ly hôn chị Thúy cũng hoàn toàn đồng ý. Xét cuộc sống chung của anh Đức, chị Thúy đã phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng đã sống ly thân nhau, cuộc sống chung không thể duy trì, mục đích hôn nhân không đạt được, anh Đức và chị Thúy thuận tình ly hôn nên được HĐXX chấp nhận xem xét.

[2] Về con: Vợ chồng có 01 con chung là Mai Thế Quang Minh, sinh ngày 03/6/2019. Sau ly hôn anh Đức, chị Thúy đều đề nghị được nuôi con; không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Xét yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của các đương sự là hoàn toàn chính đáng. Qua xác minh tại UBND xã Nga Tiến thì cháu Minh đang ở cùng anh Đức. Để cuộc sống cháu Minh được ổn định nên chấp nhận đề nghị của anh Đức, giao cháu Minh cho anh Đức trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp quy định của pháp luật. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Thúy không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con do anh Đức không yêu cầu.

[3] Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

[4] Về án phí: Anh Mai Thế Đức phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Mai Thế Đức và chị Bùi Thị Thúy.

2. Về con: Giao cháu Mai Thế Quang Minh, sinh ngày 03/6/2019 cho anh Đức trực tiếp nuôi dưỡng, chị Thúy không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Bên không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

3. Về án phí: Anh Mai Thế Đức phải chịu án phí DSST về việc ly hôn là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số AA/2021/0016476 ngày 22/02/2023 của Chi cục THADS huyện Nga Sơn, anh Đức đã nộp đủ án phí DSST.

4. Quyền kháng cáo: Anh Đức, chị Thúy có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Nga Sơn;
- Các đương sự;
- Phòng GĐ- KT Tòa án tỉnh;
- Chi cục THADS huyện Nga Sơn;
- UBND xã Thành Long, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Huệ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

Phạm Văn Vinh **Phạm Bá Luyến** **Lê Thị Huệ**

Nơi nhận:
- VKSND huyện Nga Sơn;
- Các đương sự;
- Phòng GĐ- KT Tòa án tỉnh;
- Chi cục THADS huyện Nga Sơn;
- UBND thị trấn Nga Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Huệ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân		Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa
Nguyễn Văn Hạnh	**Nguyễn Văn Quản**	**Lê Thị Huệ**